

Thứ Hai, ngày 15 tháng 1 năm 2024

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM****HỘI DIỄN VĂN NGHỆ VỀ CHỦ ĐỀ MÙA XUÂN (Tiết 58)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- 100% HS nắm được những việc làm lớp đã thực hiện tốt để phát huy. Những điểm hạn chế để khắc phục.
- 100% HS tự tin biểu diễn các tiết mục văn nghệ có nội dung liên quan đến nghề nghiệp đã đăng kí.
- HS được trải nghiệm về không khí mùa xuân qua hội diễn văn nghệ chủ đề Mùa xuân.
- HS nhiệt tình tham gia và cổ vũ các bạn biểu diễn văn nghệ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV : + File bài giảng
- + Video bài hát: Quốc ca
- + Kết quả học tập, rèn luyện của cả lớp trong tuần

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU****Hoạt động chào cờ cấp lớp. ( 13 - 15')**

- Thực hiện nghi lễ chào cờ
- Đánh giá hoạt động tuần 19, triển khai tuần 20
  - + Lần lượt các tổ trưởng, lớp trưởng nhận xét.
  - + GV nhận xét thi đua của lớp. Những tồn tại, hạn chế cần khắc phục: Đi học muộn, đồng phục, ăn sáng muộn, ngủ trưa,.....
- Triển khai tuần 20
  - + Phát động phong trào “ Xuân gắn kết –Tết yêu thương”
  - + Tổ chức cuộc thi Thử thách luyện đọc tuần 20
  - + Chăm sóc bồn cây em chăm.
  - + Chuẩn bị đồ trang trí cho chương trình Hội chợ Xuân

**Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (18 – 20')**

- GV tổ chức cho HS biểu diễn các tiết mục văn nghệ về nghề nghiệp đã đăng kí.
- + Các tiết mục được biểu diễn đến từ tất cả các tổ.
- GV nhận xét tiết học

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.....

.....

.....

.....

\*\*\*\*\*

**TIẾNG VIỆT****BÀI 3: HỌA MI HÓT****ĐỌC: HỌA MI HÓT (Tiết 191, 192)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- 100% HS đọc đúng các từ ngữ, đọc rõ ràng bài đọc *Họa mi hót*.
- 100% HS hiểu nội dung bài: Sự thay đổi của các sự vật trên bầu trời và mặt đất khi nghe tiếng hót của họa mi, tiếng hót của họa mi là tín hiệu báo hiệu mùa xuân về.
- HS có tình yêu thiên nhiên, cây cỏ, vạn vật; có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: + File bài giảng.
- + Bảng tiêu chí đánh giá: Đọc đúng; Đọc to, rõ; Đọc ngắt, nghỉ đúng chỗ.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU****TIẾT 1****Hoạt động Khởi động (4 – 5')**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: Cây cà chua hạnh phúc với các câu hỏi trắc nghiệm.
- HS lần lượt trả lời.
- GV dẫn dắt, giới thiệu về bài đọc: *Họa mi hót*

**Hoạt động Khám phá, luyện tập (25 - 27')****1. Đọc văn bản.**

- 1 HS đọc toàn bài trước lớp
- HS và GV nhận xét, đánh giá cách đọc, giọng đọc.
- GV đọc mẫu
  - + Bài đọc chia thành mấy đoạn? Cách chia như thế nào?
- GV kết luận:
  - + Bài đọc chia thành 3 đoạn
    - Đoạn 1: Từ đầu đến *thay đổi kì diệu*.
    - Đoạn 2: Tiếp theo đến *đang đổi mới*.
    - Đoạn 3: Còn lại
- HS đọc nối tiếp từng đoạn
- GV nhận xét.
- HS luyện đọc câu dài
  - + *Da trời/ bông xanh hơn,/ những làn mây trắng trắng hơn,/ xốp hơn,/ trôi nhẹ nhàng hơn; ...*

**2. Luyện đọc đoạn theo nhóm kết hợp giải nghĩa từ**

- HS luyện đọc đoạn theo nhóm 3

+ Mỗi nhóm phân công đọc dựa vào bảng tiêu chí (1 bạn đọc, 2 bạn theo dõi, thảo luận và thống nhất nhận xét theo tiêu chí: Đọc đúng; Đọc to, rõ; Đọc ngắt, nghỉ đúng chỗ; Tốc độ đọc)

**Bảng tiêu chí đánh giá**

Họ và tên	Đọc đúng	Âm lượng	Ngắt nghỉ đúng	Tốc độ đọc

- Lớp trưởng lên điều hành chia sẻ luyện đọc theo nhóm.
- Các nhóm thi đua đọc. Các nhóm khác theo dõi, đánh giá theo tiêu chí.
- GV nhận xét, đánh giá các nhóm đọc.
- Giải nghĩa từ:
  - + *luồng sáng, rực rỡ, trong suốt, gọn sóng, vui sướng,...*
- 2 – 3 HS đọc lại toàn bài. Khuyến khích HS đọc diễn cảm.
- GV nhận xét cách đọc.

**TIẾT 2****Hoạt động Khởi động (2 – 3')**

- HS vận động theo nhạc bài hát: Vui đến trường

**Hoạt động Luyện tập, thực hành (25 - 27')****1. Trả lời câu hỏi**

HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.17 đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.8.

**Câu 1:** Đáp án đúng: a, b, c.

**Câu 2:** Đáp án đúng: a,b,d.

**Câu 3:** Bình hoa này trong suốt.

**Câu 4:** Thứ tự tranh: 4 – 3 – 2 – 1.

**2. Luyện đọc lại.**

- GV đọc diễn cảm toàn bài.
- HS đọc thầm trong khoảng 3p
- Thi đua HS đọc đúng, đọc hay
- GV nhận xét

**3. Luyện tập theo văn bản đọc**

- HS đọc lần lượt 2 yêu cầu và hoàn thiện bài 1 vào VBTTV. GV kết hợp chấm chữa bài

**Câu 1:** HS đọc yêu cầu sgk/ tr.17.

- YC HS trả lời câu hỏi 2 đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.8
- Tuyên dương, nhận xét.

**Câu 2:** HS đọc yêu cầu sgk/ tr.17.

- YC HS trả lời câu hỏi 3 đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.8
- 2-3 HS đặt câu với từ ngữ vừa tìm được.

- Tuyên dương, nhận xét.

### Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (4 – 5')

- HS nói các mùa trong năm và vẽ đẹp riêng biệt của mỗi mùa.
- GV nhận xét giờ học

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....  
.....  
.....  
.....

\*\*\*\*\*

## **HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM** **HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ** **MUA SẮM HÀNG HÓA (Tiết 59)**

### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- 100% HS biết được một số hoạt động trong mua sắm hàng hóa.
- 100% HS Làm quen và nhận biết một số đồng tiền Việt Nam được sử dụng trong trao đổi hàng hóa.
- 100% HS bước đầu tự tin trong giao tiếp và sử dụng tiền khi mua sắm hàng hóa.

### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: + File bài giảng. Tờ tiền có mệnh giá 1 nghìn đồng, 2 nghìn đồng, 5 nghìn đồng, 10 nghìn đồng, 20 nghìn đồng và 50 nghìn đồng, củ quả, rau, bánh kẹo,.....

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

#### Hoạt động Khởi động, kết nối (4 - 5')

- HS hát và vận động bài: Taxi
- GV dẫn vào bài

#### Hoạt động Khám phá (6 – 8')

##### \* Nhận biết đồng tiền Việt Nam

- GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm từ 4-6 HS.
  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm theo các câu hỏi:
    - + Theo các em, tiền được sử dụng để làm gì trong cuộc sống hàng ngày?
    - + Em đã từng sử dụng đồng tiền chưa? Nếu có thì trong tình huống nào?
    - + Hãy kể tên các mệnh giá đồng tiền Việt Nam mà em biết.
- Đại diện các nhóm lên chia sẻ trước lớp về những nội dung được thảo luận.
- GV yêu cầu các nhóm nhận xét và đóng góp ý kiến.
  - GV tổng kết ý kiến của HS là và lấy các đồng tiền thật để giới thiệu cho HS quan sát trực tiếp. Các đồng tiền có mệnh giá 1 nghìn, 2 nghìn, 5 nghìn, 10 nghìn, 20 nghìn, 50 nghìn,...
  - GV gợi ý để HS mô tả được một số đồng tiền (chất liệu, màu sắc, mệnh giá, hình ảnh được in trên từng tờ tiền).

#### Hoạt động Luyện tập, thực hành (12 – 15')

**\* Trò chơi Bán hàng**

- GV chia lớp thành các nhóm tương ứng với các tổ.
- GV hướng dẫn HS làm phiếu mua hàng để trao đổi hàng hóa trong chơi bán hàng.
- GV khuyến khích các nhóm sáng tạo phiếu mua hàng (hình đám mây, hình trái tim, hình bông hoa,...) và làm nhiều mệnh giá khác nhau.
- GV hướng dẫn HS tổ chức, trang trí, sắp xếp hàng hóa tại các quầy hàng của từng nhóm.
- GV phổ biến trò chơi Bán hàng: HS dùng phiếu đã làm để đi mua hàng của các nhóm khác.
- GV mời một số HS nêu cảm xúc sau khi đã tham gia trò chơi bán hàng.

**\* Kết luận:** *Thông qua trò chơi, các em đã có những hiểu biết về cách thức mua sắm, trao đổi hàng hóa. Đồng thời, có sự gắn bó, đoàn kết với nhau hơn.*

**Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (10 – 12')**

- GV chia lớp thành các nhóm và giao nhiệm vụ cho các nhóm: Lên ý tưởng trang trí quầy hàng và chuẩn bị hàng hóa để tham gia Hội chợ xuân của lớp.
- GV nhận xét tiết học

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....  
 .....  
 .....  
 .....

\*\*\*\*\*

**TOÁN**

**BÀI 39: BẢNG NHÂN 2**  
**LUYỆN TẬP (Tiết 97)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- 100% HS thực hiện đúng bảng nhân 2, biết vận dụng tính nhẩm.
- 100% HS thực hiện tính trong trường hợp có 2 dấu phép tính. Biết đếm cách đều 2, vận dụng giải toán thực tế.
- 100% HS giải được các bài toán liên quan đến phép nhân.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: + File bài giảng

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU****Hoạt động Khởi động, kết nối (4 – 5')**

*Trò chơi Chuyển hoa:*

- Luật chơi: Có một bông hoa sẽ truyền qua các bạn, nhạc dừng ở bạn nào bạn đó phải trả lời 1 phép tính

2 x 4      2 x 7      2 x 9      2 x 3      2 x 5

- Lớp trưởng lên điều hành trò chơi.

- GV nhận xét, khen ngợi HS.

**Hoạt động Luyện tập - Thực hành (24 - 25')**

HS làm bài tập 4 trang 11 SGK vào vở ô li; bài 1, 2, 3 vào vở TH. GV kết hợp chấm chữa bài

**Bài 1:** HS đọc YC bài.

- GV HDHS thực hiện lần lượt các YC:

a) Bảng có mấy hàng? Muốn điền được hàng kết quả làm như thế nào?

- HS làm VTH. 1 HS làm bảng phụ

b) HDHS điền lần lượt kết quả theo dấu.

- GV nêu:

+ Muốn điền được kết quả ta phải học thuộc bảng nhân mấy?

+ Y/c hs đọc thuộc bảng nhân 2

- Nhận xét, tuyên dương HS.

$$2 \times 3 = 6 \quad 2 \times 5 = 10 \quad 2 \times 7 = 14 \quad 2 \times 6 = 12$$

**Bài 2:**

- HS đọc YC bài.

- Yêu cầu hs đếm thêm 2 rồi điền vào chỗ trống.

- Nhận xét dãy số vừa điền.

- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.

- Nhận xét, tuyên dương.

- HS đếm cách đều chiều ngược lại hoặc dãy 1,3,5,7,9,11,13,15

**Bài 3:**

- HS đọc YC bài.

- Y/c hs dựa vào bảng nhân 2, tính nhẩm chọn phép tính thích hợp

+ Tích của 14 là phép tính nào?

+ Tích của 16 là phép tính nào?

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Nhận xét, đánh giá bài HS.

**Bài 4:**

a) HS đọc YC bài.

- Bài toán cho biết gì?

- Bài toán hỏi gì?

- Muốn biết 5 con cua có bao nhiêu càng ta thực hiện phép tính như thế nào?

b) HS đọc YC bài.

- Bài toán cho biết gì?

- Bài toán hỏi gì?

- Muốn biết 7 con cua có bao nhiêu càng ta thực hiện phép tính như thế nào?

- Y/c hs làm vở ô li

- GV nhận xét

**Hoạt động Củng cố (4 – 5')**

- HS đọc thuộc lòng bảng nhân 2.
- GV nhận xét tiết học.

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....  
.....  
.....

\*\*\*\*\*

### TOÁN

#### BÀI 40: BẢNG NHÂN 5 (Tiết 98)

##### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS hình thành được bảng nhân 5, biết đếm thêm 5.
- 100% HS biết vận dụng vào tính nhẩm ; giải được các bài toán liên quan đến phép nhân

##### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: + File bài giảng

##### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

###### Hoạt động Khởi động, kết nối (4 – 5')

*Trò chơi Chuyển hoa:*

- Luật chơi: Có một bông hoa sẽ truyền qua các bạn, nhạc dừng ở bạn nào bạn đó phải trả lời 1 phép tính

$$2 \times 3 \quad 2 \times 5 \quad 2 \times 6 \quad 2 \times 8 \quad 2 \times 7 \quad 2 \times 9$$

- Lớp trưởng lên điều hành trò chơi.
- GV nhận xét, khen ngợi HS.

###### Hoạt động Khám phá (8 – 10')

HS quan sát tranh sgk/tr.12:

\*GV cho HS trải nghiệm trên vật thật

- Cho học sinh lấy 1 tấm bìa có 5 chấm tròn lên bàn.
- Gắn 1 tấm bìa có 5 chấm tròn lên bảng và hỏi: Có mấy chấm tròn?
- Năm chấm tròn được lấy mấy lần?
- 5 được lấy 1 lần nên ta lập được phép nhân:  $5 \times 1 = 5$  (ghi lên bảng phép nhân này).
- Hướng dẫn học sinh lập các phép tính còn lại tương tự như trên. Sau mỗi lần học sinh lập được phép tính mới giáo viên ghi phép tính này lên bảng để có bảng nhân 5.

\*Nhận xét:

Thêm 5 vào kết quả  $5 \times 2 = 10$  ta được kết quả của phép nhân  $5 \times 3 = 15$

- Chỉ bảng và nói: Đây là bảng nhân 5. các phép nhân trong bảng đều có một thừa số là 5, thừa số còn lại lần lượt là các số 1, 2, 3,..., 10.
- Học sinh đọc bảng nhân 5 vừa lập được
- +Sau đó cho học sinh thời gian để tự học thuộc lòng bảng nhân này.
- Xoá dần bảng cho học sinh học thuộc lòng.

- Tổ chức cho học sinh thi đọc thuộc lòng bảng nhân 5.

### **Hoạt động Luyện tập - Thực hành (14 - 15')**

*HS làm bài tập 1; 2 vào vở TH. GV kết hợp chấm chữa bài*

#### **Bài 1: Số?**

- HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- GV HDHS thực hiện lần lượt các YC:
- Bảng có mấy hàng? Muốn điền được hàng kết quả làm như thế nào?
- Y/c hs làm sgk. 1 hs làm bảng phụ
- GV nêu:
- + Muốn điền được kết quả ta phải học thuộc bảng nhân mấy?
- + Y/c hs đọc thuộc bảng nhân 5
- Nhận xét, tuyên dương HS.

#### **Bài 2: Tìm cánh hoa cho ong đậu?**

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- Nhìn vào các hình ảnh trong sách con biết được điều gì?
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Đánh giá, nhận xét bài HS.
- Muốn tìm chính xác cánh hoa của mỗi chú ong cần dựa vào bảng nhân mấy?

### **Hoạt động Củng cố (4 – 5')**

- HS đọc thuộc lòng bảng nhân 5.
- GV nhận xét tiết học.

## **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.....  
 .....  
 .....  
 .....

\*\*\*\*\*

## **TIẾNG VIỆT**

### **BÀI 4: TẾT ĐẾN RỒI**

#### **ĐỌC: TẾT ĐẾN RỒI (Tiết 195, 196)**

#### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- 100% HS đọc úng các từ khó, đọc rõ ràng văn bản *Tết đến rồi* với tốc độ đọc phù hợp; biết nghỉ hơi sau mỗi đoạn.
- 100% HS hiểu nội dung bài: HS hình dung ra ngày Tết ở Việt Nam. Thông qua các sự vật quen thuộc: bánh chưng, bánh tét, tờ lịch đỏ, hoa đào, hoa mai, cảnh trúc,...
- HS có tình yêu quê hương, đất nước, yêu văn hóa.

#### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**



- GV: + File bài giảng.

+ Bảng tiêu chí đánh giá: Đọc đúng; Đọc to, rõ; Đọc ngắt, nghỉ đúng chỗ.

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

#### TIẾT 1

#### Hoạt động Khởi động, kết nối (4 – 5')

- GV chiếu một số hình ảnh về ngày Tết cho học sinh quan sát, đặt câu hỏi gợi ra sự thích thú của HS:

+ Em có thích Tết không?

+ Em thích nhất điều gì ở Tết?

+ Nói những điều em biết về ngày Tết?

- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

#### Hoạt động Khám phá, luyện tập (25 - 27')

##### 1. Đọc văn bản.

- 1 HS đọc toàn bài trước lớp

- HS và GV nhận xét, đánh giá cách đọc, giọng đọc.

- GV đọc mẫu

+ Bài đọc chia thành mấy đoạn? Cách chia như thế nào?

- GV kết luận:

+ Bài đọc chia thành 4 đoạn

+ **Đoạn 1:** từ đầu đến *trong năm*.

+ **Đoạn 2:** tiếp theo đến *thịt lợn*.

+ **Đoạn 3:** còn lại.

- HS đọc nối tiếp từng đoạn

- GV nhận xét.

##### 2. Luyện đọc đoạn theo nhóm kết hợp giải nghĩa từ

- HS luyện đọc đoạn theo nhóm 4

+ Mỗi nhóm phân công đọc dựa vào bảng tiêu chí (1 bạn đọc, 3 bạn theo dõi, thảo luận và thống nhất nhận xét theo tiêu chí: Đọc đúng; Đọc to, rõ; Đọc ngắt, nghỉ đúng chỗ; Tốc độ đọc)

**Bảng tiêu chí đánh giá**

Họ và tên	Đọc đúng	Âm lượng	Ngắt nghỉ đúng	Tốc độ đọc

- Lớp trưởng lên điều hành chia sẻ luyện đọc theo nhóm.

- Các nhóm thi đua đọc. Các nhóm khác theo dõi, đánh giá theo tiêu chí.

- GV nhận xét, đánh giá các nhóm đọc.

- GV đọc lại toàn bài.

- 2 – 3 HS đọc lại toàn bài. Khuyến khích HS đọc diễn cảm.

- GV nhận xét cách đọc.
- GV giải nghĩa từ:
  - + hình trụ, hình khối, đặc trưng, ...

### 3. Đọc toàn bài

- GV cho HS tự luyện đọc toàn bộ bài đọc.
- GV gọi 2 - 3 HS đọc toàn bộ bài.
- 1 HS đọc toàn bộ bài đọc.
- GV giúp đỡ HS gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ.

## TIẾT 2

### Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- HS vận động theo nhạc bài hát: Vui đến trường

### Hoạt động Luyện tập, thực hành (25 - 27')

#### 1. Trả lời câu hỏi

HS trả lời các câu hỏi trong SGK:

- C1: 3,1,4,2.
- C2: a. hoa mai: rực rỡ sắc vàng.
  - b. hoa đào: hồng tươi, xen lẫn lá xanh và nụ hồng chúm chím.
- C3: Vào ngày Tết, hoa mai thật rực rỡ.
- GV nhận xét, đánh giá

#### 2. Luyện đọc lại.

- GV đọc diễn cảm toàn bài.
- HS đọc thầm trong khoảng 3p
- Thi đua HS đọc đúng, đọc hay
- GV nhận xét

#### 3. Luyện tập theo văn bản đọc

HS đọc lần lượt 2 yêu cầu sgk/ tr.20 đồng thời hoàn thiện bài 2 trong VBTTV

#### Câu 1: Tìm từ ngữ miêu tả hoa mai, hoa đào có trong bài đọc

- Gọi HS nêu yêu cầu bài tập.
- GV hướng dẫn HS đọc thầm lại đoạn 3 và tìm từ ngữ miêu tả hoa mai, hoa đào
- HS trình bày trước lớp.
- GV và HS thống nhất câu trả lời.
  - + Từ ngữ tả hoa mai: rực rỡ sắc vàng.
  - + Từ ngữ tả hoa đào: màu hồng tươi, lá xanh, nụ hồng chúm chím

#### Câu 2 : Đặt câu giới thiệu về loài hoa em thích

- HS nêu yêu cầu bài tập.
- GV gợi ý:
  - + Em biết những loài hoa nào?
  - + Loài hoa đó như thế nào?

+ Gv nêu một câu mẫu: *Mai là loài hoa đặc trưng cho Tết ở miền Nam.*

➤ Khi viết câu, em cần viết hoa chữ cái đầu câu và cuối câu chưa dấu chấm

- Yêu cầu hs làm bài

- Yêu cầu hs đọc câu vừa viết được.

- GV nhận xét , kết luận

**Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (8 – 10')**

- HS vẽ hoa sắc mùa xuân và giới thiệu bài vẽ của mình.

- HS thực hành đặt câu.

- GV nhận xét giờ học

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....  
.....  
.....  
.....

\*\*\*\*\*

Thứ Tư, ngày 17 tháng 1 năm 2024

### TOÁN TƯ DUY ÔN TẬP

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS dựa vào quy luật của dãy số tìm được số còn thiếu trong dãy
- HS quan sát, tư duy để giải các bài toán thực tế.
- Biết vận dụng các tính chất của phép cộng, phép nhân để thực hiện tính hợp lí.
- Phát triển tư duy logic – tổng hợp – trừu tượng hóa – khái quát hóa cho học sinh.
- Học sinh rèn kĩ năng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn cuộc sống.

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng, phiếu bài tập.

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

##### **Hoạt động Khởi động (2 - 3')**

- GV hướng dẫn HS vận động và hát bài: “Gummy bear”.
- GV dẫn dắt vào bài.

##### **Hoạt động Luyện tập, thực hành (25 - 27')**

*Hướng dẫn học sinh làm bài tập, kết hợp chấm chữa bài.*

##### **Dạng toán: Tìm quy luật của dãy số**

*Cách làm: Quan sát dãy số để tìm ra quy luật, từ đó tìm được số cần tìm.*

**Bài 1: Tìm quy luật và điền số thích hợp vào chỗ trống.**

a.

12	13	17
	42	

25	23	26
	74	

27	13	30

b.

		1		
	2		4	
	3	6	9	
4		8		16
5		15	20	

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi để tìm ra quy luật và làm bài vào Phiếu BT.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- Đại diện nhóm lên chia sẻ kết quả.
- Các nhóm nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

*HD: Quy luật: a) Tổng của 3 số ở hàng ngang chính là số cần tìm – 70.*

*b) Dãy 2 các số cách đều 2 đơn vị, dãy 3 cách đều 3 đơn vị, dãy 4 cách đều 4 đơn vị, dãy 5 cách đều 5 đơn vị. Các số cần tìm lần lượt là: 12, 10, 25.*

**Bài 2: Điền số thích hợp vào chỗ chấm.**

a) 2, 6, 10, 14, 18, 22, ...

b) 15, 13, 11, 9, 7, ...

c) 14, 18, 23, 29, 36, 44, ...

d) 8, 10, 14, 20, 28, 38, ...,

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm bốn để tìm ra quy luật và làm bài vào PBT
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- Đại diện nhóm lên chia sẻ kết quả.
- Các nhóm nhận xét.

- GV nhận xét và khen ngợi HS.

HD: a) Hai số liên tiếp cách nhau 4 đơn vị. Vậy số cần tìm là  $22 + 4 = 26$

Kết quả cho ta dãy số như sau: 2, 6, 10, 14, 18, 22, 26

b) Các số liên tiếp giảm dần 2 đơn vị. Số cần tìm là:  $7 - 2 = 5$

Kết quả cho ta dãy số như sau: 15, 13, 11, 9, 7, 5

c)

Ta thấy:

$$14 + 4 = 18$$

$$18 + 5 = 23$$

$$23 + 6 = 29$$

$$29 + 7 = 36$$

$$36 + 8 = 44$$

Như vậy số phải điền vào chỗ trống là:

$$44 + 9 = 53$$

Kết quả cho ta dãy số như sau: 14, 18, 23, 29, 36, 44, 53

d)

Ta thấy:

$$8 + 2 = 10$$

$$10 + 4 = 14$$

$$14 + 6 = 20$$

$$20 + 8 = 28$$

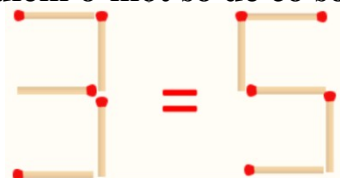
$$28 + 10 = 38$$

Vậy số cần điền vào chỗ trống là:

$$38 + 12 = 50$$

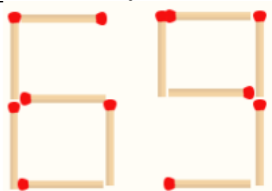
Kết quả cho ta dãy số như sau: 8, 10, 14, 20, 28, 38, 50

**Bài 3: Bạn Bình xếp que diêm thành 2 số và đặt dấu so sánh sai. Em hãy đổi chỗ chỉ 1 que diêm ở một số để có so sánh đúng (vẫn giữ nguyên dấu =)**



- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi dùng que diêm để xếp và tìm ra đáp án.
- GV quan sát và hướng dẫn các nhóm gặp khó khăn.
- HS chia sẻ kết quả.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

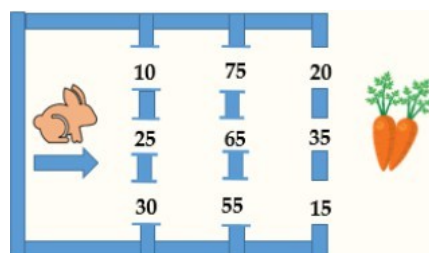
**Bài 4: Đổi chỗ chỉ một que diêm ở một chữ số trong số 69 ta có thể có nhiều nhất mấy cách để được số mới có 2 chữ số?**



- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.

- GV cho HS thảo luận nhóm bốn dùng que diêm để xếp và tìm ra đáp án.
- GV quan sát và hướng dẫn các nhóm gặp khó khăn.
- HS chia sẻ kết quả: 60; 99, 66.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

**Bài 5: Một chú thỏ muốn di chuyển qua các cổng để đến chỗ có củ cà rốt sao cho tổng các số trên các cửa mà chú thỏ đi qua đúng bằng 100. Hỏi có bao nhiêu cách chú thỏ có thể đi?**



- GV YC HS thảo luận nhóm 4 và làm bài vào PBT trong 3 phút.
- Hết thời gian thảo luận GV YC HS gắn PBT của nhóm mình lên bảng.
- Các HS khác nhận xét.
- GV nhận xét tuyên dương HS.

**Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (2 - 3')**

- HS tự lập 1 dãy số có quy luật.
- GV nhận xét tiết học

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....  
 .....  
 .....

\*\*\*\*\*

### TIẾNG VIỆT

#### **BÀI 4: TẾT ĐẾN RỒI**

#### **NGHE -VIẾT: TẾT ĐẾN RỒI. (Tiết 197)**

#### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- 100% HS viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.
- 100% HS làm đúng các bài tập chính tả phân biệt *g/gh*; *s/x*
- 100% HS biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.
- HS nêu được cần viết hoa chữ cái đầu câu, viết lùi vào 1 ô li tính từ lề vở, đặt đúng vị trí các dấu phẩy, dấu chấm. Từ đó nghe và viết chính xác bài chính tả vào vở ô ly.

#### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: File bài giảng.

### III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

#### Hoạt động Khởi động, kết nối (4 - 5')

- HS tham gia trò chơi: “Đếm ngược”
- + GV đưa ra các âm, vần được sắp xếp không theo thứ tự nhất định: ết, ền, T, đ, ời, r

- HS nêu từ khóa: *Tết đến rồi*
- + GV hô bắt đầu và đếm ngược thời gian trong thời gian 30 giây (hoặc 60 giây), yêu cầu HS sắp xếp lại trật tự của từ khóa mới.

- GV kết nối, dẫn dắt vào bài mới: *Từ khóa mà các em vừa sắp xếp được cũng chính là tên của bài chính tả hôm nay...*

#### Hoạt động hình thành kiến thức mới (8 - 10')

- 2 - 3 HS đọc lại đoạn cần viết
- GV hướng dẫn HS nhận biết các hiện tượng chính tả:
  - + Đoạn văn gồm những dấu câu nào?
  - + Đoạn văn có những chữ nào viết hoa?
  - + Đoạn văn có chữ nào dễ viết sai?
- HS tìm những chữ dễ viết sai.
  - + Yêu cầu HS viết nháp một số chữ dễ viết sai.
- GVHDHS cách trình bày.

#### Hoạt động luyện tập, thực hành (18 - 20')

##### 1. Nghe - viết:

- GV đọc tên bài, đọc từng câu cho HS viết vào vở.
- GV đọc cho HS soát lỗi chính tả.
  - + Lần 1: HS nghe và soát lỗi, dùng bút mực bổ sung các dấu thanh, dấu câu (nếu có).
  - + Lần 2: HS đổi vở soát lỗi cho nhau, dùng bút chì gạch chân chữ viết sai (nếu có).
- GV nhận xét bài viết của HS.

##### 2. Làm bài tập chính tả

- HS làm bài 4, 5, 6 VBTTV. GV kết hợp chấm chữa bài.

#### **Bài 4: Giải ô chữ**

a) Điền từ ngữ thích hợp vào ô trống theo hàng ngang:

1. Bánh tết có hình .....
2. Loại gạo dùng để nấu xôi.
3. Món ăn ngày Tết, rất ngọt, làm từ hoa quả nấu với đường.
4. Loài hoa đặc trưng cho Tết ở miền Bắc.
5. Vật để thắp sáng, hình trụ, bằng sáp.
6. Bánh chưng có hình.
7. Hành động làm sạch lá dong



trước khi gói bánh chưng.

8. Đồ vật dùng để luộc bánh chưng.

9. Loài hoa đặc trưng cho Tết ở miền Nam.

b) Ô chữ hàng dọc: .....

- Gv tổ chức cho hs chơi trò chơi “Giải ô chữ”

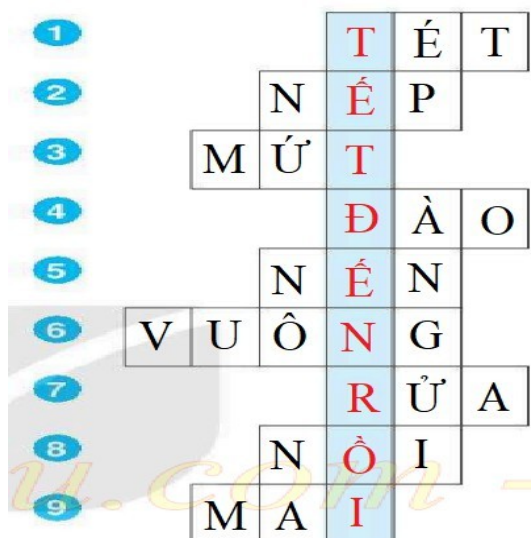
+ Cách chơi: Ô chữ gồm : 9 ô chữ hàng ngang và 1 ô chữ hàng dọc. Mỗi ô chữ hàng ngang là một nội dung kiến thức đã học kèm theo gợi ý.

• Lớp chia làm 2 đội. Lần lượt mỗi đội chọn ô chữ, đọc gợi ý và thảo luận trong 10 giây và đưa ra đáp án.

• Nhóm trả lời đúng được 10 điểm, sai bị trừ 5 điểm đồng thời nhường quyền cho đội bạn. Nếu đội bạn trả lời đúng sẽ được 5 điểm.

• Tìm được ô chữ hàng dọc được 20 điểm đồng thời trò chơi kết thúc.

• Nhóm thắng cuộc là nhóm ghi được nhiều điểm nhất.



**Bài 5:** Điền g hoặc gh vào chỗ trống

Chị tre chải tóc bên ao

Nàng mây ao trắng ...é vào soi ...ương.

(Theo Trần Đăng Khoa)

- Bài yêu cầu gì?

- GV hướng dẫn làm bài:

+ Khi nào viết gh? + Khi đứng trước các âm “ i , ê, e”

+ Khi nào viết g? + Khi đứng trước các âm còn lại o, a, u,...

- Yêu cầu hs làm bài vào vở

- Gv nhận xét, sửa bài.

b

**Bài 6:** Chọn a hoặc

C  
h  
ì  
  
t  
r  
e  
  
c  
h  
ả  
i  
  
t  
ó  
c  
  
b  
ê  
n  
  
a  
o  
N  
à  
n  
g  
  
m  
â  
y  
  
a  
o  
  
t  
r  
ắ  
n  
g

**ghé** vào soi **g**ương.

(Theo Trần Đăng Khoa)

a) Tìm từ ngữ chứa tiếng sinh hoặc xinh

sinh	M: sinh sống, .....
xinh	M: xinh đẹp, .....

- HS nêu yêu cầu bài
- HS chơi trò chơi: Ai nhanh ai đúng?
- + Chia lớp làm 3 đội, mỗi đội 6 thành viên.
- + Các thành viên của mỗi đội nối tiếp nhau viết các từ ngữ chứa tiếng sinh và xinh vào bảng
- + Đội nào viết nhanh, viết đúng và nhiều sẽ thắng cuộc.

- Gv nhận xét, tuyên dương
- Yêu cầu HS đọc các từ vừa tìm được

b) Tìm các từ ngữ có tiếng chứa uc hoặc ut

- Gọi HS nêu yêu cầu bài
- Gv tổ chức cho HS chơi trò chơi: Ai nhanh ai đúng?
- + Chia lớp làm 3 đội, mỗi đội 6 thành viên.
- + Các thành viên của mỗi đội nối tiếp nhau viết các từ ngữ chứa tiếng uc và ut vào bảng
- + Đội nào viết nhanh, đúng và nhiều thì thắng cuộc.

- GV nhận xét, tuyên dương
- Yêu cầu HS đọc các từ vừa tìm được

**Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (2 - 3)**

- HS tìm 2 từ có tiếng bắt đầu bằng g hoặc gh.
- GV nhận xét tiết học.

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....  
 .....  
 .....  
 .....

\*\*\*\*\*

### TIẾNG VIỆT

#### **BÀI 4: TẾT ĐẾN RỒI**

#### **LUYỆN TẬP: MỞ RỘNG VỐN TỪ VỀ NGÀY TẾT; CÂU NÊU HOẠT ĐỘNG (TIẾT 198)**

#### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- 100% HS có vốn từ ngữ về những việc trong ngày Tết.
- 100% HS biết tìm được từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động.
- HS nói được từ ngữ gọi tên các mùa và đặc điểm của từng mùa. Vận dụng viết nói câu nêu đặc điểm của từng mùa.

#### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: File bài giảng.

### III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

#### Hoạt động Khởi động, kết nối (4 – 5')

- Tổ chức cho HS hát và vận động theo bài hát: *Quê hương tươi đẹp*.
- GV nêu câu hỏi:
  - + Trong bài hát nhắc đến mùa nào trong năm? Mùa đó có đặc điểm gì?
- HS trả lời:
  - VD: Trong bài hát nhắc đến mùa xuân tươi đẹp với cánh đồng lúa xanh...
- GV cho HS quan sát bản đồ địa lí Việt Nam và giới thiệu hai miền Nam – Bắc.
- HS quan sát bản đồ và chú ý lắng nghe.
- GV giới thiệu bài

#### Hoạt động Luyện tập thực hành (18 – 20')

HS làm bài tập 7, 8 VBTTV. GV kết hợp chấm chữa bài.

#### **Bài 7:** Quan sát các tranh và điền vào bảng ở dưới

- Bài yêu cầu gì?
- Yêu cầu hs đọc thông tin trong bảng
- Yêu cầu hs quan sát tranh và tìm các từ ngữ điền vào bảng theo nhóm bàn
- Yêu cầu các nhóm trình bày
- GV nhận xét, chốt kết quả

Từ ngữ chỉ sự vật	Từ ngữ chỉ hoạt động	Thứ tự các bước làm bánh chưng
lá dong bánh chưng nồi củi ghế lửa mẹt gạo chậu ...	gói bánh rửa lá dong lau lá dong lược bánh đun bếp vớt bánh	1. Rửa lá dong (hình 3) 2. Lau lá dong (hình 4) 3. Gói bánh chưng (hình 1) 4. Xếp bánh vào nồi (hình 2) 5. Nấu bánh chưng (hình 5)

#### **Bài 8:** Viết một câu hỏi và một câu trả lời về việc em thường làm trong dịp Tết

- M: - Bạn thường làm gì vào dịp Tết
- Vào dịp Tết, mình thường đi thăm họ hàng.
  - Yêu cầu hs nêu yêu cầu bài
  - Tổ chức cho hs hỏi – đáp theo nhóm đôi.
  - Yêu cầu các nhóm chia sẻ trước lớp
  - GV nhận xét, tuyên dương

#### Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (2 - 3)

- HS chia sẻ về những việc em đã từng làm để chuẩn bị Tết đến

- GV nhận xét tiết học.

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....  
.....  
.....

\*\*\*\*\*

### TOÁN

#### **BÀI 40: BẢNG NHÂN 5**

#### **LUYỆN TẬP (Tiết 99)**

#### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- 100% HS thực hiện được bảng nhân 5, vận dụng tính nhẩm.
- 100% HS thực hiện tính đúng trong trường hợp có 5 dấu phép tính. Biết đếm cách đều 5, vận dụng giải toán thực tế.
- 100% HS giải được bài toán thực tế liên quan đến ý nghĩa của phép nhân.

#### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: + File bài giảng.

#### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

##### **Hoạt động Khởi động, kết nối (4 – 5')**

- HS thực hiện phép nhân:  $5 \times 2$        $5 \times 3$        $5 \times 5$        $5 \times 7$       vào vở nháp và đọc kết quả
- GV dẫn dắt vào bài.

##### **Hoạt động Luyện tập - Thực hành (24 - 25')**

*HS làm bài tập 1, 2, 3 trang 14 vào vở TH. GV kết hợp chấm chữa bài*

##### **Bài 1:**

- HS đọc YC bài.
- GV HDHS thực hiện lần lượt các YC:
  - a) Bảng có mấy hàng? Muốn điền được hàng kết quả làm như thế nào?
  - Y/c hs làm sgk. 1 hs làm bảng phụ
  - b) HDHS điền lần lượt kết quả theo dấu.
- GV nêu:
  - + Muốn điền được kết quả ta phải thực hiện lần lượt các phép tính từ trái qua phải và học thuộc bảng nhân mấy?
  - + Y/c hs đọc thuộc bảng nhân 5
- Nhận xét, tuyên dương HS.

##### **Bài 2:**

- HS đọc YC bài.
- Yêu cầu hs đếm thêm 5 rồi điền vào chỗ trống.
- Nhận xét dãy số vừa điền.
- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.
- Nhận xét, tuyên dương.

- Nếu có t/g gv cho hs đếm cách đều chiều ngược lại  
- GV có thể liên hệ với cách đếm ước lượng các đồ vật theo nhóm 5. Chẳng hạn: Để đếm một rổ quả (ổi, táo,...), người ta thường nhóm 5 quả cho một lần đếm (5 quả 150 lấy thêm nhóm 5 quả nữa là 10 quả, thêm nhóm 5 quả nữa là 15 quả,... đến khi vừa hết quả hoặc còn thừa ít hơn 5 quả).

**Bài 3:**

- HS đọc YC bài.
- Y/c hs dựa vào bảng nhân 2 và 5, tính nhẩm các phép tính ở toa tàu.
- + toa tàu nào có phép tính lớn nhất?
- + toa tàu nào có phép tính nhỏ nhất?
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

**Bài 4:**

- HS đọc YC bài.
- Bài toán cho biết gì?
- Bài toán hỏi gì?
- Muốn biết 5 đoạn tre bác Hòa làm được bao nhiêu ống hút ta thực hiện phép tính như thế nào?

- HS lên bảng sửa bài
- HS và GV nhận xét

**Hoạt động Củng cố (4 – 5')**

- HS đọc thuộc lòng bảng nhân 5
- GV nhận xét tiết học.

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.....  
.....  
.....  
.....

\*\*\*\*\*

**TOÁN****BÀI 41: PHÉP CHIA (Tiết 100)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- 100% HS nhận biết khái niệm ban đầu về phép chia, đọc, viết phép chia.
- 100% HS biết từ một phép nhân viết được 2 phép tính chia tương ứng, từ đó tính được một số phép chia đơn giản dựa vào phép nhân tương ứng.
- 100% HS vận dụng giải một số bài tập về phép nhân, chia với số đo đại lượng, giải bài toán thực tế liên quan đến phép nhân, phép chia.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: + File bài giảng.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**Hoạt động Khởi động, kết nối (4 – 5')**

- HS viết phép nhân  $4 \times 6$  ;  $5 \times 2$  ;  $6 \times 8$  ;  $7 \times 2$  ;  $3 \times 8$  thành phép cộng các số hạng bằng nhau.

- 2 HS lên bảng làm. HS khác viết vào vở nháp. So sánh, nhận xét kết quả với bạn

- GV dẫn dắt vào bài.

**Hoạt động Khám phá (8 – 10')**

- HS quan sát tranh sgk/tr.15:

a) *Giới thiệu phép chia 3.*

- Y/c Hs đọc bài toán.

- Bài toán cho biết gì? Bài toán hỏi gì?

- Giúp Hs hình thành thao tác thực tế chia 6 quả cam vào 3 đĩa để tìm mỗi đĩa có bao nhiêu quả cam.

- Hs trình bày cách chia.

- Viết phép chia:  $6:3 = 2$

- Y/c Hs đọc phép chia.

- Giới thiệu dấu chia, cách viết

b) *Giới thiệu phép chia 2.*

- Y/c Hs đọc bài toán.

- Bài toán cho biết gì? Bài toán hỏi gì?

- Giúp Hs hình thành thao tác thực tế chia 6 quả cam vào các đĩa, mỗi đĩa 2 quả cam để tìm số đĩa

- Hs trình bày cách chia.

- Viết phép chia:  $6:2 = 3$

- Y/c Hs đọc phép chia.

- Giới thiệu dấu chia, cách viết

c) *Nêu nhận xét quan hệ giữa phép nhân và phép chia*

- Mỗi đĩa có 2 quả cam, có 3 đĩa như vậy có bao nhiêu quả?

- Có 6 quả cam chia thành 3 đĩa bằng nhau, mỗi đĩa có bao nhiêu quả?

- Có 6 quả cam, mỗi đĩa 2 quả cam thì được mấy đĩa?

- Từ một phép nhân ta có thể lập được 2 phép chia tương ứng

$$2 \times 3 = 6 \quad 6 : 2 = 3 \quad 6 : 3 = 2$$

- HS đọc thuộc bảng chia 2

**Hoạt động Luyện tập - Thực hành (13 - 15')**

HS làm bài tập 2 trang 16 vào vở ô li; Bài 1 vào vở TH. GV kết hợp chấm chữa bài

**Bài 1:**

- HS đọc YC bài.
- Hướng dẫn học sinh nối phép tính thích hợp.
- Cùng học sinh nhận xét.
- Giáo viên nhận xét chung, tuyên dương học sinh.
- \* Củng cố: - Từ bài toán thứ nhất dẫn ra phép nhân  $5 \times 3 = 15$  (nói mẫu);
  - Từ bài toán thứ hai (chia theo nhóm) dẫn ra phép chia:  $15 : 5$
  - Từ bài toán thứ ba (chia theo thành phần) dẫn ra phép chia  $15 : 3 = 5$ .

**Bài 2:**Viết mỗi phép nhân viết 2 phép chia.

- HS đọc YC bài.
- HS đọc mẫu
- HS làm bài vào vở ô li
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn
- Nhận xét mối quan hệ giữa phép nhân và phép chia.
- Đánh giá, nhận xét bài HS.

$$5 \times 2 = 10$$

$$5 \times 4 = 20$$

$$5 \times 6 = 30$$

$$5 \times 8 = 40$$

**Hoạt động Củng cố (4 – 5')**

- Nêu lại mối quan hệ giữa phép nhân và phép chia.
- GV nhận xét tiết học.

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....  
 .....  
 .....  
 .....

\*\*\*\*\*

### TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

#### **BÀI 13:THỰC HÀNH TÌM HIỂU MÔI TRƯỜNG SỐNG CỦA THỰC VẬT VÀ**

#### **ĐỘNG VẬT (Tiết 39, 40)**

##### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nêu được một số đồ dùng cần mang khi đi tìm hiểu, điều tra môi trường sống của thực vật, động vật.
- Biết được một số cách để thu thập thông tin khi đi tìm hiểu, điều tra thực vật và động vật.
- Kể được những cách thu thập thông tin về thực vật, động vật và môi trường sống của chúng.
- Nêu được nội dung đi tìm hiểu, điều tra môi trường sống của thực vật và động vật.



## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV : File bài giảng

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

### Hoạt động Khởi động ( 4 – 5’)

- GV cùng HS vận động theo bài hát: Cá vàng bơi.
- GV dẫn dắt vào bài

### Hoạt động Khám phá (15 – 17’)

- GV yêu cầu HS quan sát hình các đồ dùng SGK trang 74 và trả lời câu hỏi: *Em cần chuẩn bị những gì khi đi tìm hiểu, điều tra về thực vật và động vật xung quanh?*

- HS thảo luận nhóm đôi

+ *Những đồ dùng nào cần mang khi đi tham quan?*

+ *Vai trò của những đồ dùng đó là gì?*

- GV mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả làm việc của nhóm.

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Để bảo vệ môi trường, hạn chế rác thải nhựa, chúng ta nên đựng nước và đồ ăn bằng vật dụng gì?*

- HS trả lời:

+ *Những đồ dùng cần mang khi đi tham quan: ba lô, sổ ghi chép, bình nước, mũ, kính lúp, găng tay*

+ *Vai trò của những đồ dùng đó: bảo vệ bản thân, sức khỏe (găng tay, mũ, bình nước), đựng các vật dụng cần thiết (ba lô), quan sát và ghi chép các hiện tượng tự nhiên quan sát được (kính lúp, sổ ghi chép).*

+ *Để bảo vệ môi trường, hạn chế rác thải nhựa, chúng ta nên đựng nước và đồ ăn bằng cách: không sử dụng đồ nhựa dùng một lần, dùng tối đa các đồ có thể tái sử dụng như chai, lọ, hộp nhựa đựng thức ăn, giấy gói hoặc lá gói thức ăn,...*

### Hoạt động Luyện tập, thực hành ( 28 – 30’)

**\*Đưa ra một số cách và nội dung để thu thập thông tin về môi trường sống của thực vật, động vật**

- HS làm việc nhóm đôi



- GV yêu cầu HS quan sát Hình 1, Hình 2 SGK trang 74, 75 và trả lời câu hỏi:  
+ Các bạn trong hình đã sử dụng cách nào để thu thập thông tin về thực vật, động vật và môi trường sống của chúng?

+ Dựa vào mẫu Phiếu điều tra, hãy cho biết em cần tìm hiểu, điều tra những gì?

- Đại diện nhóm trình bày kết quả làm việc của nhóm:

- Cách thu thập thông tin về thực vật, động vật và môi trường sống của chúng?

- Em cần tìm hiểu, điều tra những gì?

- Em cần lưu ý gì khi đi tham quan?

- HS trả lời, các nhóm khác nhận xét, bổ sung

- GV nhận xét.

- GV hướng dẫn HS:

+ Cách quan sát ngoài thiên nhiên: quan sát cây, con vật và môi trường sống.

+ Cách ghi chép trong Phiếu quan sát: Ghi nhanh những điều quan sát được theo mẫu phiếu và những điều chú ý mà em thích vào cột “Nhận xét” của phiếu.

### Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm ( 7 – 8’)

- HS nêu những điều em cảm thấy thú vị trong quá trình điều tra.

+ HS đựng nước vào bình nhựa, đồ ăn đựng trong hộp, hạn chế sử dụng nước uống đóng chai và đựng thức ăn bằng túi ni lông.

+ Cần thận khi tiếp xúc với các cây cối và con vật: không hái hoa, bẻ cành, lá, không sờ hay trêu chọc bất cứ con vật nào.

- GV nhận xét tiết học

### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....  
.....  
.....

\*\*\*\*\*

Thứ Năm, ngày 18 tháng 1 năm 2023

Giáo viên: Vũ Phương Thủy

Năm học: 2023 - 2024



PHIẾU ĐIỀU TRA				
Họ và tên: Địa điểm:		Nhóm: Thời gian:		
Tên cây hoặc con vật	Môi trường sống			
	Trên cạn	Dưới nước	Những thực vật và động vật khác ở xung quanh	Nhận xét (nếu có)
Cây sen		X	Chuồn chuồn, cá rô phi, cua, bèo tấm,...	Hồ không có rác.
?	?	?	?	?

**TIẾNG VIỆT**  
**BÀI 4: TẾT ĐẾN RỒI**  
**LUYỆN VIẾT ĐOẠN: VIẾT THIỆP CHÚC TẾT.**  
**ĐỌC MỞ RỘNG (Tiết 199 + 200)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- 90% HS biết viết một tấm thiệp chúc Tết gửi cho người bạn hoặc người thân ở xa.

- HS biết chia sẻ với bạn một bài thơ, câu chuyện yêu thích về ngày Tết.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: + File bài giảng.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:****Hoạt động Khởi động (3 – 5')**

- GV tổng kết trò chơi.

- GV dẫn dắt vào bài

**Hoạt động Khám phá (13- 15')**

- HS đọc YC bài.

- GV mời 1 HS đọc lời chúc trong tấm thiệp.

- YC HS thảo luận nhóm và trả lời các hỏi sau:

+ Mỗi tấm thiệp trên là của ai viết gửi đến ai?

+ Mỗi tấm thiệp đó được viết trong dịp nào?

+ Người viết chúc điều gì?

- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Nhận xét, tuyên dương HS - GV nhận xét, tuyên dương các nhóm

**\* *Nghỉ giữa tiết 2 – 3p***

- *HS xoay các khớp tay, chân, hông*

**Hoạt động Luyện tập – Thực hành (48 - 50')****\* *Viết đoạn văn***

**Bài 9:** Em hãy viết và trang trí một tấm thiệp chúc Tết gửi cho một người bạn hoặc người thân ở xa.

- Bài yêu cầu gì?

- GV gợi ý:

+ Em sẽ viết tấm thiệp chúc ai?

+ Em sẽ chúc như thế nào?

- Yêu cầu hs thực hiện yêu cầu bài

- Gv tổ chức trưng bày sản phẩm theo tổ và tham quan tổ bạn.

- Gv nhận xét, tuyên dương.

**\* *Đọc mở rộng***

- HS đọc YC bài 1

- HS tìm đọc một bài thơ, câu chuyện về ngày Tết và chia sẻ tên bài thơ, câu

chuyện, tên tác giả.

- Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS

### **Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (13 – 15')**

- HS làm thiệp chúc mừng sinh nhật bạn
- HS chia sẻ về tấm thiệp của mình
- GV nhận xét giờ học.

### **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.....  
.....  
.....

\*\*\*\*\*

Thứ Sáu, ngày 19 tháng 1 năm 2024

## **TOÁN**

### **BÀI 41: PHÉP CHIA (Tiết 100)**

#### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- 100% HS nhận biết khái niệm ban đầu về phép chia, đọc, viết phép chia.
- 100% HS biết từ một phép nhân viết được 2 phép tính chia tương ứng, từ đó tính được một số phép chia đơn giản dựa vào phép nhân tương ứng.
- 100% HS vận dụng giải một số bài tập về phép nhân, chia với số đo đại lượng, giải bài toán thực tế liên quan đến phép nhân, phép chia.

#### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: + File bài giảng.

#### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

##### **Hoạt động Khởi động, kết nối (4 – 5')**

- HS viết phép nhân  $4 \times 6$  ;  $5 \times 2$  ;  $6 \times 8$  ;  $7 \times 2$  ;  $3 \times 8$  thành phép cộng các số hạng bằng nhau.
- 2 HS lên bảng làm. HS khác viết vào vở nháp. So sánh, nhận xét kết quả với bạn
- GV dẫn dắt vào bài.

##### **Hoạt động Khám phá (8 – 10')**

- HS quan sát tranh sgk/tr.15:  
a) *Giới thiệu phép chia 3.*
- Y/c Hs đọc bài toán.
- Bài toán cho biết gì? Bài toán hỏi gì?
- Giúp Hs hình thành thao tác thực tế chia 6 quả cam vào 3 đĩa để tìm mỗi đĩa có bao nhiêu quả cam.
- Hs trình bày cách chia.

- Viết phép chia:  $6:3 = 2$

- Y/c Hs đọc phép chia.
- Giới thiệu dấu chia, cách viết
- b) *Giới thiệu phép chia 2.*
- Y/c Hs đọc bài toán.
- Bài toán cho biết gì? Bài toán hỏi gì?
- Giúp Hs hình thành thao tác thực tế chia 6 quả cam vào các đĩa, mỗi đĩa 2 quả cam để tìm số đĩa
- Hs trình bày cách chia.

- Viết phép chia:  $6:2 = 3$
- Y/c Hs đọc phép chia.
- Giới thiệu dấu chia, cách viết
- c) *Nêu nhận xét quan hệ giữa phép nhân và phép chia*
- Mỗi đĩa có 2 quả cam, có 3 đĩa như vậy có bao nhiêu quả?
- Có 6 quả cam chia thành 3 đĩa bằng nhau, mỗi đĩa có bao nhiêu quả?
- Có 6 quả cam, mỗi đĩa 2 quả cam thì được mấy đĩa?
- Từ một phép nhân ta có thể lập được 2 phép chia tương ứng

$$2 \times 3 = 6 \quad 6 : 2 = 3 \quad 6 : 3 = 2$$

- HS đọc thuộc bảng chia 2

### **Hoạt động Luyện tập - Thực hành (13 - 15')**

HS làm bài tập 2 trang 16 vào vở ô li; Bài 1 vào vở TH. GV kết hợp chấm chữa bài

#### **Bài 1:**

- HS đọc YC bài.
- Hướng dẫn học sinh nêu phép tính thích hợp.
- Cùng học sinh nhận xét.
- Giáo viên nhận xét chung, tuyên dương học sinh.
- \* **Củng cố:** - Từ bài toán thứ nhất dẫn ra phép nhân  $5 \times 3 = 15$  (nội mẫu);
  - Từ bài toán thứ hai (chia theo nhóm) dẫn ra phép chia:  $15 : 5$
  - Từ bài toán thứ ba (chia theo thành phần) dẫn ra phép chia  $15 : 3 = 5$ .

#### **Bài 2:**Viết mỗi phép nhân viết 2 phép chia.

- HS đọc YC bài.
- HS đọc mẫu
- HS làm bài vào vở ô li
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn
- Nhận xét mối quan hệ giữa phép nhân và phép chia.
- Đánh giá, nhận xét bài HS.

$$5 \times 2 = 10 \qquad 5 \times 4 = 20$$

$$5 \times 6 = 30 \qquad 5 \times 8 = 40$$

### **Hoạt động Củng cố (4 – 5')**

- Nêu lại mối quan hệ giữa phép nhân và phép chia.
- GV nhận xét tiết học.

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

.....

\*\*\*\*\*

### TIẾNG VIỆT CÙNG CÔ

#### **ÔN TẬP: MRVT VỀ NGÀY TẾT. CÂU NÊU HOẠT ĐỘNG (Tiết 63)**

#### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Tìm được từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động.
- Phát triển vốn từ chỉ sự vật, chỉ hoạt động.
- Rèn kỹ năng đặt câu nêu hoạt động.

#### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: File bài giảng, phiếu BT (STK: Hướng dẫn học TV lớp 2)

#### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

##### **Hoạt động khởi động (4 - 5')**

- GV YC HS chia sẻ cảm nghĩ của em về ngày Tết. Trong dịp nghỉ Tết, em thích nhất hoạt động nào? Vì sao?
- 3 – 4 HS chia sẻ.

##### **Hoạt động Luyện tập, thực hành (20 – 25')**

##### **Bài 1: Gạch dưới từ ngữ chỉ hoạt động trong câu sau:**

Tối hôm nay, anh em sẽ ngủ quanh bên nồi bánh, nằm nghiêng, trông than hồng nổ pháo lép lép trước mặt.

- HS nêu YC bài.
- HS làm bài cá nhân, hoàn thành vào phiếu BT.
- 3 – 4 HS chia sẻ kết quả trước lớp.
- GV nhận xét, kết luận.

##### **Bài 2: Viết từ ngữ chỉ hoạt động ngày Tết có trong tranh:**



- .....
- HS nêu YC bài.
  - YC HS quan sát tranh, viết các từ ngữ chỉ hoạt động ngày Tết.

- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV chữa bài, nhận xét.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

### Bài 3: Quan sát và viết lại 5 từ ngữ chỉ sự vật có trong tranh:



.....

.....

.....

.....

.....

.....

- HS nêu YC bài.
- HS làm bài theo nhóm đôi, hoàn thành vào phiếu BT.
- Đại diện các nhóm trình bày trước lớp.
- Ví dụ: hoa đào, bánh chưng, ...*
- GV nhận xét, kết luận.

### Bài 4: Đặt 3 câu nêu hoạt động của mọi người vào ngày Tết phù hợp với bức tranh:

.....

.....

.....

.....

.....

.....



- HS nêu YC bài.
- HS làm bài theo nhóm 4, hoàn thành vào phiếu BT.
- Đại diện các nhóm trình bày trước lớp.
- Ví dụ: Ông đang bưng mâm ngũ quả.*
- GV nhận xét, kết luận.

### Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (6 – 7')

#### Bài 5: Viết câu

a) Nêu hoạt động em thường làm vào đêm Giao thừa:

.....

b) Lời chúc năm mới của em tới bố mẹ hoặc người thân:

.....

- GV HDHS làm bài tập.
- HS tự hoàn thiện bài vào phiếu BT.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- GV nhận xét, kết luận.

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

.....

.....

\*\*\*\*\*

### TIẾNG VIỆT CÙNG CÔ LUYỆN VIẾT CHỮ HOA R (Tiết 64)

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Cùng cô viết chữ viết hoa R cỡ vừa và cỡ nhỏ.
- Viết đúng câu ứng dụng: *Rừng xanh hoa chuối đỏ tươi.*
- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.
- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng. Mẫu chữ hoa R.

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

##### Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- Yêu cầu HS:
  - + Nêu các nét của chữ R?
  - + Độ cao, độ rộng chữ hoa R.

##### Hoạt động luyện tập, thực hành (23 – 25')

##### 1: Hướng dẫn viết câu ứng dụng

- Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.  
*Rừng xanh hoa chuối đỏ tươi.*
- GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS:
  - + Viết chữ hoa R đầu câu.
  - + Cách nối từ R sang u ...
  - + Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.

##### 2. Thực hành luyện viết

- YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa R và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

##### Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (3 – 5')

- HS vẽ và trang trí chữ hoa R.
- GV nhận xét tiết học.

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

.....



\*\*\*\*\*

**ĐẠO ĐỨC****BÀI 9: CẢM XÚC CỦA EM ( Tiết 19 + 20 )****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- 98 – 100% HS biết phân biệt được cảm xúc tích cực và cảm xúc tiêu cực.
- 100% HS nêu được ảnh hưởng của cảm xúc tích cực và tiêu cực đối với bản thân và mọi người xung quanh.
- Rèn năng lực phát triển bản thân, điều chỉnh hành vi.
- Hình thành kĩ năng nhận thức, quản lý bản thân.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: File bài giảng

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU****Hoạt động Khởi động ( 3 – 5’)**

- HS nghe và vận động theo nhịp bài hát *Niềm vui của em – tác giả Nguyễn Huy Hùng*.
- Điều gì làm các bạn nhỏ trong bài hát thấy vui ?
- Em có cảm xúc gì sau khi nghe bài hát ?
- Nhận xét, dẫn dắt vào bài.

**Hoạt động Khám phá (18 – 20’)*****Tìm hiểu các loại cảm xúc***

- GV cho HS quan sát tranh sgk tr.41, YC HS quan sát các khuôn mặt cảm xúc trong SGK và trả trả lời câu hỏi:

- + Các bạn trong tranh thể hiện cảm xúc gì ?
- + Theo em, cảm xúc nào là tích cực, cảm xúc nào là tiêu cực ?
- + Khi nào em có những cảm xúc đó ?
- + Hãy nêu thêm những cảm xúc mà em biết ?

- Mời học sinh chia sẻ ý kiến.

- GV chốt: *Mỗi chúng ta đều có nhiều cảm xúc khác nhau. Cảm xúc đó chia làm 2 loại: Cảm xúc tích cực và cảm xúc tiêu cực.*

- + *Cảm xúc tích cực phổ biến: Yêu, vui sướng, hài lòng, thích thú, hạnh phúc, thanh thản, ...*

- + *Cảm xúc tiêu cực thường thấy: sợ hãi, tức giận, buồn, cô đơn, bức bối, khó chịu, ...*

***Tìm hiểu ý nghĩa của cảm xúc tiêu cực và tiêu cực***

- HS thảo luận nhóm đôi và dự đoán điều có thể xảy ra về các tình huống trong Bài 2 – tr.42 SGK.

- HS trình bày

- GV nhận xét, tuyên dương.

- GV chốt: *Cảm xúc tích cực và tiêu cực có vai trò rất quan trọng đối với suy nghĩ và hành động của mỗi người. Những cảm xúc tích cực có thể giúp ta suy nghĩ và hành động hiệu quả hơn. Trong khi đó, những cảm xúc tiêu cực sẽ làm chúng ta khó có được những suy nghĩ và hành động phù hợp. Do vậy, chúng ta cần học cách tăng cường cảm xúc tích cực. Bên cạnh đó, cần học cách thích nghi với những cảm xúc tiêu cực và kiềm chế những cảm xúc tiêu cực đó.*

**Hoạt động Luyện tập, thực hành ( 24 – 25’)****GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Đoán cảm xúc”**

- GV phổ biến cách chơi, luật chơi.
- HS lên bảng thể hiện cảm xúc của mình bằng cử chỉ, điệu bộ. Các HS khác đoán cảm xúc.
- GV khen những HS đoán đúng cảm xúc và biết thể hiện cảm xúc tốt.

**Xử lý tình huống.**

- GV YC HS quan sát tranh sgk/tr.43 và đọc lần lượt 4 tình huống của bài.
- HS thảo luận nhóm đôi đưa ra cách xử lý tình huống và phân công đóng vai trong nhóm.
- GV tổ chức cho HS trình bày và đóng vai.

- HS nhận xét.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

**Đóng vai, thể hiện cảm xúc trong những tình huống sau**

- YC HS quan sát tranh sgk/tr.43, 44, đọc lời thoại ở mỗi tranh.
- YCHS thảo luận nhóm bốn đưa ra cách xử lý tình huống và phân công đóng vai trong nhóm.
- GV tổ chức cho HS trình bày và đóng vai.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

**Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 – 5')****Hãy chia sẻ những cảm xúc của em trong một ngày.**

- HS thảo luận nhóm đôi, chia sẻ với bạn về những cảm xúc của em trong một ngày.
- GV tổ chức cho HS chia sẻ.
- Nhận xét, tuyên dương.
- GV nhận xét giờ học.

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

\*\*\*\*\*

**GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG**  
**CHỦ ĐỀ 2: BƯỞI LUẬN VĂN (Tiết 7)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- 100% HS biết được nguồn gốc, cách trồng và đặc điểm của bưởi Luận Văn. Giá trị kinh tế mà bưởi Luận Văn mang lại cho người trồng.
- 100% HS nhận biết được đặc điểm của bưởi Luận Văn.
- HS yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- File bài giảng.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU****Hoạt động Khởi động (3 – 5')**

- HS quan sát tranh trong phần KĐ
- ? Em thấy quả bưởi trong hình có gì khác với những quả bưởi em thường gặp?
- Giới thiệu bài, ghi đề bài.

**Hoạt động luyện tập, thực hành (23 – 25')**

HS thảo luận, làm BT, sau đó báo cáo KQ

**PHIẾU THẢO LUẬN VỀ BƯỞI LUẬN VĂN**

<b>Nguồn gốc</b>	
<b>Cách trồng</b>	
<b>Đặc điểm</b>	

- GV nhận xét, tuyên dương

*\* Kết luận: Bưởi Luận Văn có nguồn gốc từ thôn Luận Văn, xã Thọ Xương, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Bưởi được trồng bằng cách chiết cành. Khi còn non,*

quả bưởi có màu xanh nhưng lúc chín, vỏ bưởi chuyển sang màu đỏ rất đẹp. Đặc biệt, mùi và tép bưởi đều có màu đỏ.

**Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (3 – 5')**

- HS chia sẻ lợi ích khi ăn các loại hoa quả.
- GV nhận xét tiết học.

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.....  
.....  
.....  
.....

\*\*\*\*\*

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**  
**HỘI CHỢ XUÂN LỚP EM. (Tiết 60)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- 100% HS nắm được những việc làm lớp đã thực hiện tốt để phát huy. Những điểm hạn chế để khắc phục.
- 100% HS hiểu về ý nghĩa của hoạt động Hội chợ xuân.
- 100% HS biết tổ chức và tham gia các hoạt động Hội chợ xuân của lớp
- 100% HS bước đầu nhận thức được giá trị đồng tiền trong trao đổi hàng hóa.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: + File bài giảng  
+ Kết quả học tập, rèn luyện của cả lớp trong tuần. Thư khen, quà

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU****Hoạt động Khởi động (2 – 3)**

- GV và HS cùng hát bài hát: “Vui đến trường”
- GV giới thiệu bài học

**Hoạt động Luyện tập – Thực hành (8 – 10')****1. Nhận xét tuần 20**

- GV yêu cầu các tổ trưởng báo cáo tình hình của tổ mình.:
  - + *Đi học chuyên cần:*
  - + *Tác phong, đồng phục.*
  - + *Chuẩn bị bài, đồ dùng học tập*
  - + *Vệ sinh.*
- + GV nhận xét qua tuần học qua:
  - \* *Tuyên dương:*
    - GV tuyên dương cá nhân có thành tích thực hiện tốt nề nếp của lớp.
    - GV tặng Thư khen, quà.
  - \* *Nhắc nhở:*
    - GV nhắc nhở những tồn tại hạn chế của lớp trong tuần.
    - Bình bầu 2 bạn có thành tích Xuất sắc của tuần.

**2. Phương hướng tuần 21**

- Phát huy nền nếp tốt đã đạt được, khắc phục những hạn chế: đi học muộn, ăn sáng muộn, xếp hàng tập múa hát sân trường
- Chăm sóc “Bồn cây em chăm”.
- Tiếp tục cuộc thi thử thách luyện đọc tuần 20
- Thực hiện phân loại rác tái chế

**Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (20 – 22’)**

- GV và HS cùng lên ý tưởng cho Hội chợ xuân lớp mình.
- GV chia lớp thành 4 nhóm: các nhóm thảo luận lên ý tưởng, vẽ và trang trí hội gian hàng của nhóm mình.
- GV khuyến khích các ý tưởng sáng tạo độc đáo.
- Hết thời gian thảo luận các nhóm lên thuyết trình về gian hàng của tổ mình.
- Các nhóm khác lắng nghe và nhận xét.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.
- GV nhận xét tiết học.

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....  
.....  
.....

\*\*\*\*\*

Ban giám hiệu ký duyệt



Ký bởi: Doãn Thị Cúc  
Thời gian ký: 15/01/2024  
20:06:10

Doãn Thị Cúc

Khối trưởng



Vũ Phương Thủy

Giáo viên



Vũ Phương Thủy

Tiết Toán tư duy ( thứ tư) cô giáo  
nên chuẩn bị một số que diêm  
hay que tính cho HS làm bài tập